TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2023/HSST
Ngày: 28/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng.
Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Hải Yến và bà Đặng Thị Thủy.
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2023, tại trụ sở UBND xã Thành S, huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/HSST ngày 08/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 13/3/2023 đối với bị cáo:

Trần Ngọc S; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 1999; Nơi cư trú: Thôn 7, xã Thạch S, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tich: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn L; Con bà: Trần Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 38/2018/HS-ST ngày 01/10/2018 của TAND huyện A, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

*** Người làm chứng**: Anh Nguyễn Văn K – Sinh năm: 1972 – TQ: Thôn 7, xã S, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/01/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Ngọc S đi bộ từ nhà thuộc thôn 7, xã S, huyện A ra đường Quốc lộ 7A và đón xe Bus Khanh Quỳnh (không nhớ biển kiểm soát xe là bao nhiêu) xuống tại khu vực sân bóng xã S, huyện A, tỉnh Nghệ An. Tại đây, S có gặp 01

nam thanh niên không quen biết đứng gần sân bóng, có đặc điểm cao khoảng 1,65m, đội mũ lưỡi trai màu đen, đeo khẩu trang, mặc quần bò màu xanh, áo khoác màu đen đang ngồi trên xe máy (S không rõ biển kiểm soát, không để ý xe nhãn hiệu gì). Nam thanh niên có hỏi S: "Đi đâu đó" (nam thanh niên nói giọng miền Nam). S nói: "Đang đi tìm mua ma túy", người đàn ông hỏi S: "Mua nhiều không? Mua hàng gì?". S trả lời: "Mua ma túy, loại gì cũng được, khoảng 500.000 đồng". Người đàn ông đó nói S đứng chờ ở đó và phóng xe máy đi. Lúc sau quay lại, người đàn ông đưa cho S 01 (Một) gói nhỏ nilon màu trắng bên trong chứa ma túy đá. S kiểm tra và đưa 500.000 đồng cho người đàn ông. Sau đó, S cầm gói ni long chứa ma túy vừa mua được ở tay phải để ra đường Quốc lộ 7A đón xe Bus đi về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đang đi đến gần đường Quốc lộ 7A thuộc thôn 7, xã S, huyện A, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện. Do lo sợ nên Trần Ngọc S ném số ma túy đang cầm ở trên tay xuống đất và bỏ chạy nhưng đã bị lực lượng Công an khống chế, đồng thời yêu cầu S nhặt gói nilon màu trắng có chứa ma túy lên và giao nộp. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 01(một) gói nilong màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Nghi là ma túy) được niêm phong trong 01 (Một) phong bì bưu điện có viền màu xanh đỏ có kích thước (10x20) cm.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, Hội đồng mở niêm phong đã xác định được: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Ngọc S (sau khi loại bỏ bao bì) có khối lượng 01 gam (Một gam). Để phục vụ quá trình giải quyết vụ án, hội đồng đã lấy 0,3 gam (Không phẩy ba gam) chất tinh thể màu trắng trong tổng số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Ngọc S gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An trưng cầu giám định. Số vật chứng còn lại được niêm phong bảo quản theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 132/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Ngọc S gửi tới giám định là ma tuý Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Ngọc S có khối lượng là 1 gam (Một gam).

Trong quá trình điều tra, Trần Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của S phù hợp với lời khai của nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-AS ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Ngọc S về "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Không; Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Ngọc S không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Ngọc S khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 21/01/2023, tại thôn 7, xã S, huyện A, tỉnh Nghệ An, Trần Ngọc S đã có hành vi tàng trữ trái phép cầm ở tay phải của bị cáo 01 gam (Một gam) ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật bị thu giữ: 01(một) gói nilong màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Nghi là ma túy) được niêm phong trong 01 (Một) phong bì bưu điện có viền màu xanh đỏ có kích thước (10x20) cm.

Tại Bản kết luận giám định số 132/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 26/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Ngọc S gửi tới giám định là ma tuý Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Ngọc S có khối lượng là 1 gam (Một gam).

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Ngọc S đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gam (Một gam) ma túy (Metham phetamine) nhằm mục đích để sử dụng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý.

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, động cơ và mục đích phạm tội là nhằm để sử dụng, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời điểm bị cáo thực hiện phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại giá trị đạo đức cũng như lối sống của chính bản thân bị cáo. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2018 bị TAND huyện A, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Xét bị cáo đã từng bị xử phạt tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", trong quá trình chấp hành án mặc dù đã được giảm 2 lần 4 tháng tù nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện rất kém. Vì vậy, lần phạm tội này cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo tiếp tục được cải tạo, giáo dục trong môi trường nghiêm khắc hơn.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng gì. Mặt khác bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý với mục đích là để sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo: Trong vụ án này còn có người đàn ông bán số ma túy trên cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được căn cước cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của bị cáo 01 gam ma túy Methamphetamine, đã sử dung giám định hết 0,3 gam, còn lại 0,7 gam ma túy Methamphetamine là loại hàng nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc S phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc S 2 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 21/01/2023.

*** Về hình phạt bổ sung**: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Trần Ngọc S.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,7 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Trần Ngọc S *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2023 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).*

4/ Về án phí: Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Trần Ngọc S phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lệ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chị cục THADS huyện A;
- Bị cáo Trần Ngọc S;
- Lưu Hồ sơ vụ án.